

Kiên Giang, ngày 06 tháng 5 năm 2020

Số: 93 /QĐ-BVSTBCPN

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Kiên Giang.

TRƯỞNG BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Quyết định số 1855/QĐ-TTg ngày 11/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ở Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 2598/QĐ-UBND ngày 08/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh tại Tờ trình số 846/TTr-BVSTBPN ngày 29 tháng 4 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Kiên Giang; gồm 05 Chương, 16 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1680/QĐ-UBND ngày 03/8/2010 của Trưởng Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Kiên Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban QG VSTBCPNVN;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP; P.VHXH, P.NCPC, P.TH;
- Lưu: VT, nvthanh.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Đỗ Thanh Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Kiên Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 93 /QĐ-BVSTBCPN ngày 06/5/2020
của Trưởng Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Kiên Giang)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác, nguyên tắc hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Kiên Giang (viết tắt là Ban VSTBCPN) nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong lĩnh vực được phân công, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các hoạt động VSTBCPN trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Ban VSTBCPN

1. Chức năng của Ban VSTBCPN:

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, tổ chức chỉ đạo và triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu VSTBCPN và bình đẳng giới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Chỉ đạo, hỗ trợ Ban VSTBCPN các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và huyện, thành phố về tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến VSTBCPN và bình đẳng giới; Công ước của Liên hiệp quốc về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW)...

2. Nhiệm vụ của Ban VSTBCPN:

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất UBND tỉnh về phương hướng, kế hoạch và giải pháp để thúc đẩy sự tiến bộ của phụ nữ; công tác cán bộ nữ, lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc UBND tỉnh.

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các ngành, các cấp tổ chức thực hiện chương trình công tác năm, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong Chương trình, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động VSTBCPN và bình đẳng giới trong Chương trình, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến VSTBCPN và bình đẳng giới do Trưởng Ban VSTBCPN tỉnh, Ủy ban quốc gia VSTBCPN Việt Nam chỉ đạo thực hiện.



e) Thay mặt Trưởng ban tham dự các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động của Ban VSTBCPN và bình đẳng giới các sở, ban, ngành, đoàn thể và huyện, thành phố; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện các công việc được giao.

2. Các Phó Trưởng ban

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về các lĩnh vực công tác, nhiệm vụ được phân công.

b) Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết các nội dung hoạt động của Ban VSTBCPN và bình đẳng giới các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các huyện, thành phố; xây dựng kế hoạch lồng ghép giới trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo từng giai đoạn và hàng năm.

c) Tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động VSTBCPN ở các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, địa phương, đơn vị.

d) Tổng hợp tình hình, xây dựng báo cáo định kỳ hoạt động của Ban VSTBCPN.

đ) Ký các văn bản được phân công phụ trách.

e) Thay mặt Trưởng ban tham dự các cuộc họp và giải quyết công việc của Ban VSTBCPN khi được ủy nhiệm.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của các ủy viên:

1. Cùng tập thể Ban VSTBCPN xây dựng, triển khai thực hiện chương trình công tác của Ban VSTBCPN theo các nhiệm vụ được Trưởng ban phân công.

2. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công phụ trách cho sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và địa phương trong việc thực hiện kế hoạch hành động VSTBCPN và chương trình công tác 6 tháng, hàng năm.

3. Chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động và tình hình thực hiện kế hoạch hành động VSTBCPN trong phạm vi sở, ban, ngành và địa phương mình phụ trách.

4. Tham gia đầy đủ các hội nghị thường kỳ và đột xuất của Ban VSTBCPN, thảo luận, đóng góp ý kiến và biểu quyết các công việc thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban.

5. Báo cáo, phản ánh về lĩnh vực hoạt động của mình trước Ban VSTBCPN, đề xuất các vấn đề có liên quan đối với việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ. Duy trì mối quan hệ thường xuyên với Thường trực và Tổ chuyên viên giúp việc của Ban.

6. Được cung cấp các thông tin, các kết quả nghiên cứu cần thiết về vấn đề bình đẳng giới, VSTBCPN; về hoạt động của Ban VSTBCPN; được tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, các cuộc hội thảo liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách trong điều kiện thực tế của Ban VSTBCPN.



Điều 7. Nhiệm vụ của Tổ chuyên viên giúp việc

1. Tổ chuyên viên giúp việc có trách nhiệm tham mưu giúp Trưởng ban xây dựng kế hoạch hành động VSTBCPN tỉnh; chương trình, kế hoạch công tác 6 tháng, năm,...; theo dõi, tổng hợp hoạt động VSTBCPN tỉnh.

2. Giúp Ban VSTBCPN trong việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, tuyên truyền vận động thực hiện chủ trương, chính sách đối với phụ nữ.

3. Tham mưu cho Ban VSTBCPN về kế hoạch, biện pháp kiểm tra việc thực hiện kế hoạch hành động VSTBCPN tỉnh Kiên Giang, đề xuất với Ban các vấn đề về chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ.

4. Giúp Ban VSTBCPN của tỉnh hướng dẫn các Ban VSTBCPN của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các huyện, thành phố về tổ chức, hoạt động và duy trì chế độ thông tin báo cáo. Là đầu mối liên hệ để phối hợp hoạt động giữa các thành viên của Ban VSTBCPN.

5. Xây dựng kế hoạch dự toán thu chi của Ban VSTBCPN tỉnh.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 8. Chế độ hội họp và báo cáo

1. Hội nghị thường kỳ của Ban VSTBCPN được tổ chức 6 tháng một lần để thông qua chương trình công tác, đánh giá kết quả hoạt động của Ban VSTBCPN, của các ủy viên và bàn các giải pháp để triển khai, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của Ban, khi cần, Trưởng ban có quyền triệu tập họp đột xuất.

2. Các ủy viên của Ban VSTBCPN có trách nhiệm báo cáo lãnh đạo Ban VSTBCPN về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công định kỳ 6 tháng/1 lần (vào trước ngày 30/6 đối với báo cáo sơ kết 6 tháng và trước ngày 30/11 đối với báo cáo tổng kết năm). Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, Ban VSTBCPN báo cáo kết quả thực hiện các chương trình hoạt động và công tác của Ban VSTBCPN với Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Quốc gia VSTBCPN Việt Nam.

Điều 9. Chế độ kiểm tra, giám sát

1. Định kỳ tổ chức kiểm tra mỗi năm ít nhất một đợt nhằm đánh giá kết quả thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến VSTBCPN; kết quả hoạt động của Ban VSTBCPN các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, địa phương.

2. Chương trình, nội dung và kế hoạch kiểm tra sẽ được thông báo trước từ 10 - 15 ngày, các ủy viên phải chủ động bố trí thời gian để tham gia. Biên bản kiểm tra được thống nhất đánh giá giữa đoàn kiểm tra và cơ quan đơn vị được kiểm tra.

3. Ủy viên có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thực hiện chính sách, pháp luật ở đơn vị được phân công, báo cáo kết quả bằng văn bản về thường trực Ban VSTBCPN.



4. Thường trực Ban VSTBCPN có trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng thời phối hợp theo dõi tình hình giải quyết các kiến nghị được đề cập.

Điều 10. Sử dụng con dấu

Trưởng Ban VSTBCPN được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh và các Phó Trưởng ban được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị nơi công tác.

Điều 11. Chế độ kinh phí và điều kiện hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban VSTBCPN từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu hợp pháp khác (nếu có), cơ quan Thường trực của Ban VSTBCPN (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) có trách nhiệm giúp Ban VSTBCPN lập dự trù kinh phí cho các hoạt động theo chương trình công tác năm và quản lý, thu chi và thanh quyết toán tài chính theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các ủy viên Ban VSTBCPN được sử dụng phương tiện và bộ máy giúp việc của đơn vị mình để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

Chương IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 12. Đối với Ủy ban quốc gia VSTBCPN Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Ban VSTBCPN tỉnh Kiên Giang chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ủy ban quốc gia VSTBCPN Việt Nam.

2. Ban VSTBCPN tỉnh Kiên Giang báo cáo Ủy ban quốc gia VSTBCPN Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ và đột xuất về chương trình công tác, kết quả hoạt động của Ban VSTBCPN.

Điều 13. Đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ban VSTBCPN cấp huyện

1. Thông báo các chương trình, kế hoạch công tác của Ban VSTBCPN.
2. Phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch hành động VSTBCPN tỉnh.
3. Cung cấp thông tin, hướng dẫn nội dung và nghiệp vụ công tác VSTBCPN.

4. Ban VSTBCPN các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các huyện, thành phố thực hiện báo cáo định kỳ (6 tháng, năm) và các báo cáo chuyên đề cho Ban VSTBCPN tỉnh theo yêu cầu.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN



Điều 14. Các thành viên của Ban VSTBCPN tỉnh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Điều 15. Giao cơ quan Thường trực Ban VSTBCPN tỉnh (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) giúp Ban VSTBCPN tổ chức theo dõi, kiểm tra và tổ chức thực hiện Quy chế này; báo cáo cụ thể về kết quả, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của các ủy viên cho Trưởng Ban VSTBCPN tỉnh.

Điều 16. Trong quá trình thực hiện, Quy chế này được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn hoạt động của Ban VSTBCPN tỉnh.

Căn cứ vào Quy chế này, Ban VSTBCPN các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các huyện, thành phố rà soát, xây dựng, hoàn thiện quy chế tổ chức và hoạt động cho phù hợp tình hình địa phương, đơn vị./.

VIỆN S. I.